

Số: /QĐ-UBND

Trà Bông, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng
Công trình: Nâng cấp, BTXM Đường từ Ngã 3 nhà ông Nguyễn đến
nhà ông Điệp tổ 4 thôn Gõ**

Địa điểm xây dựng: xã Trà Thanh, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi bổ sung Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 16/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng và Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định

mức xây dựng và Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số nội dung về việc Công bố các Bộ đơn giá dự toán: Xây dựng công trình; Lắp đặt hệ thống kỹ thuật; Sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng; Khảo sát xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố đơn giá nhân công trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 24/4/2025 của UBND huyện Trà Bồng về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2025 (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND huyện Trà Bồng về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư dự án khởi công mới năm 2025;

Theo đề nghị của UBND xã Trà Thanh tại Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 19/5/2025; đề xuất của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Công văn số 101/KQTD-KT&HT ngày 16/5/2025 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng Công trình: Nâng cấp, BTXM Đường từ Ngã 3 nhà ông Nguyễn đến nhà ông Điệp tổ 4 thôn Gõ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng Công trình: Nâng cấp, BTXM Đường từ Ngã 3 nhà ông Nguyễn đến nhà ông Điệp tổ 4 thôn Gõ với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, BTXM Đường từ Ngã 3 nhà ông Nguyễn đến nhà ông Điệp tổ 4 thôn Gõ.

2. Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C; Loại: Công trình giao thông; cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: xã Trà Thanh, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Người quyết định đầu tư: UBND huyện Trà Bồng.

5. Chủ đầu tư: UBND xã Trà Thanh.

6. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế Đức Việt.

7. Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH MTV Xây dựng 02/10.

8. Mục tiêu dự án:

Nâng cấp, BTXM Đường từ Ngã 3 nhà ông Nguyễn đến nhà ông Diệp tổ 4 thôn Gõ nhằm khắc phục hư hỏng, tạo điều kiện thuận lợi đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của người dân khi tham gia giao thông. Từng bước hoàn thiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

9. Quy mô xây dựng công trình:

a) Nền, mặt đường:

- Tuyến có tổng chiều dài tuyến đường $L = 318,17\text{m}$.
- + Điểm đầu tại Km0+224,111 (giáp với đường BTXM hướng đi đường Trà Phong – Trà Thanh).
- + Điểm cuối tại Km0+542,28 (giáp với đường BTXM hiện trạng, hướng đi tổ 4 thôn Gõ).
- + Bề rộng nền đường: $B_n = 5,0\text{m}$.
- + Bề rộng mặt đường: $3,5\text{m}$.
- + Bề rộng lề đường: $0,75 \times 2\text{m}$.
- + Dốc ngang mặt đường: $i = 2\%$.
- + Dốc ngang lề đường: $i = 4\%$.
- + Độ dốc siêu cao lớn nhất: $I = 4\%$.
- + Tốc độ thiết kế: $V = 20\text{km/h}$.
- + Bán kính đường cong nằm tối thiểu: $R_{\min} = 30\text{m}$;
- + Tải trọng trục thiết kế: $P = 25\text{kN}$
- * Kết cấu mặt đường BTXM như sau:
 - Mặt đường BTXM M250 đá 2x4 dày 18cm.
 - Lót bạt nhựa chống thấm.
 - Lớp cấp phối bù phụ.
 - Mặt đường bê tông xi măng hư hỏng.

- Bố trí khe co 5m/khe.
- Bố trí khe dẫn 40m/khe, chiều rộng khe dẫn 2cm.

(Cấu tạo khe co, khe dẫn xem chi tiết bản vẽ)

b) Rãnh thoát nước dọc: Thiết kế rãnh thoát nước phải tuyến đoạn từ Km0+224,11- :-Km0+ 542,28, L=316,64m, kết cấu rãnh bằng BTXM M150 đá 2x4.

c) Thoát nước ngang:

- Thiết kế cống tròn cống D75 tại Km0+394,30, kết cấu như sau:
- Ống cống tròn lắp ghép bê tông M200 đá 1x2.
- Tường đầu, tường cánh, sân cống bằng BTXM M150 đá 2x4.
- Móng tường đầu, móng tường cánh, thân cống bằng BTXM M150 đá 2x4.

- Đệm cát sạn móng tường đầu, tường cánh, sân cống dày 10cm.
- Gia cố rọ đá lưới thép bọc nhựa phía hạ lưu chống xói, KT (2x1x0,5)m.

d) An toàn giao thông:

- Bố trí cọc tiêu dẫn tuyến đoạn Km0+335,94-:-Km0+513,29.
- Bố trí tường hộ lan tại Km0+513,29-:-Km0+542,28, L=29m.

(Nội dung chi tiết theo Hồ sơ thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật của Phòng Kinh tế và Hạ tầng kèm theo Công văn số 101/KQTD-KT&HT ngày 16/5/2025).

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Khảo sát:

- Quy trình khảo sát đường ô tô 22 TCN 263-2000.
- Công tác trắc địa trong xây dựng - yêu cầu chung TCVN 9398-2012.
- Quy trình khảo sát thủy văn 22TCN27-84.
- Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình 96 TCN 43-90 của Cục đo đạc bản đồ Nhà nước.

- Quy phạm xây dựng lưới độ cao Nhà nước hạng 1, 2, 3 và 4 năm 1988.

b) Thiết kế:

- Quyết định số 932/QĐ-BGTVT ngày 18/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện tiêu chí về giao thông thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh ban hành các tập thiết kế mẫu đối với các công trình xây dựng đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Đường ô tô - yêu cầu thiết kế: TCVN 4054 – 2005 (tham khảo).
- Quy trình thiết kế áo đường cứng 22 TCN 223 – 95.
- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô (Phần nút giao): 22 TCN 273 – 01.
- Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ 22TCN 220-95.
- Quy phạm tính toán các đặc trưng thủy văn thiết kế QPTL-C6-77.
- Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu các lớp kết cấu áo đường bằng cấp phối thiên nhiên 22TCN 304-03.
- Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu TCVN 9436: 2012.
- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574: 2012.
- Công tác đất – Quy phạm nghiệm thu và thi công TCVN 4447 – 2012.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019 /BGTVT.
- Màng phản quang dùng cho báo hiệu đường bộ TCVN 7887: 2008.
- Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường.
- Một số các quy trình, quy phạm khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư: 899.000.000 đồng (*Bằng chữ: Tám trăm chín mươi chín triệu đồng*). Trong đó:

1	Chi phí xây dựng	755.348.175	đồng
2	Chi phí quản lý dự án	21.149.749	đồng
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	101.803.325	đồng
4	Chi phí khác	7.964.467	đồng
5	Chi phí dự phòng	12.734.284	đồng
	Tổng cộng	899.000.000	đồng

(*Cụ thể chi tiết có Bảng dự toán kèm theo*)

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Căn cứ kết quả được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, UBND xã Trà Thanh có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng; thực hiện quản lý chặt chẽ kinh phí của dự

án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt; sớm đưa dự án vào khai thác có hiệu quả. Thực hiện các nội dung theo kiến nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Công văn số 101/KQTĐ-KT&HT ngày 16/5/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các Phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Dân tộc và Tôn giáo, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Phòng Giao dịch số 18 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XII; Chủ tịch UBND xã Trà Thanh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- VP. HĐND và UBND: CPVP(MN), CVMN;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Vĩnh